TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **672**/2017/HNGĐ-QĐST	*Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 940/2017/TLST/HNGĐ ngày 21tháng 9 năm 2017, giữa:

Chị Bùi Thị Phương T, sinh năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cụm T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Phố T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cụm T, phường N, quận T, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Phố T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Phương T và anh Trần Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Xác nhận chị Bùi Thị Phương T và anh Trần Tuấn A có

01con chung là cháu Trần Đình S (nam), sinh ngày 28/9/2011. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Bùi Thị Phương T và anh Trần Tuấn A, giao cho chị Bùi Thị Phương T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Đình S, anh Trần Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đồng/một tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 10 năm 2017 đến khi cháu Trần Đình S trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Trần Tuấn A có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Phương T và anh Trần Tuấn A thống nhất xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ: Chị Bùi Thị Phương T và anh Trần Tuấn A thống nhất xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí: Chị Bùi Thị Phương T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình, đã nộp tại Biên lai số 0006196 ngày 21/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐINH QUỐC TRÍ